

BÁO CÁO THẨM TRA

Về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2025 và Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2026 trên địa bàn xã Tu Mơ Rông

(Thuộc lĩnh vực Văn hóa - Xã hội, Giáo dục, Y tế, Quốc phòng, An ninh)

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Thực hiện sự phân công của TT HĐND tại Công văn số 16/HĐND-VP, ngày 01 tháng 12 năm 2025 về việc phân công thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình HĐND xã khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025;

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã đã tổ chức thẩm tra nội dung Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề trong 6 tháng cuối năm 2025 của Thường trực HĐND xã Tu Mơ Rông cụ thể:

I. Căn cứ pháp lý

- Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Đảng ủy xã Tu Mơ Rông về Đại hội Đảng bộ xã Tu Mơ Rông lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2025 và Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2026 trên địa bàn xã Tu Mơ Rông của UBND xã.

Ban Văn hóa - Xã hội đánh giá cao những nỗ lực của UBND xã trong việc triển khai các nhiệm vụ văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh năm 2025, phù hợp với Nghị quyết số 01 của Đảng ủy, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số. Cụ thể:

II. Nội dung thẩm tra

1. Giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực: Toàn xã có 05 đơn vị trường học với 169 cán bộ quản lý, giáo viên (Mầm non: 54 người; Tiểu học - THCS: 78 người; THPT: 37 người). Số lượng học sinh: 2.257 em (Mầm non: 647 em; Tiểu học: 867 em; THCS: 743 em).

Tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt cao: Mầm non 5 tuổi đạt 100%; Tiểu học đạt 100%; THCS đạt 99%.

Trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 1: 04/05 trường, đạt 80%. Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi đạt 100%.

Trung tâm HTCD mở 01 lớp xóa mù chữ (40 HV, thôn Ngọc Leang).

Tuy nhiên, tồn tại một số hạn chế: Thiếu cơ sở vật chất như nước uống cấp cho học sinh; phòng học cũ, diện tích nhỏ, chưa đúng quy cách với giáo dục mầm non; khu vệ sinh ở một số điểm trường chưa đảm bảo tiêu chuẩn; thiếu thiết bị công nghệ như máy tính, ti vi, internet tại các điểm trường thôn.

2. Lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp: Thường xuyên tuyên truyền, vận động người lao động trong độ tuổi tham gia lao động, giải quyết việc làm. Năm 2025, tổng số lao động trong độ tuổi là **3.605** người (~70% dân số). Tuy nhiên báo cáo chưa thể hiện số lượng học viên tham gia các lớp bồi dưỡng và hình thức đào tạo.

3. Y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân:

Trên địa bàn xã có 566/971 người thực hiện các biện pháp tránh thai hiện đại đạt 58,3%. Trẻ dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng chiều cao 314/989 trẻ, chiếm 31,75%; trẻ dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng 179/989 trẻ chiếm 18,1%. Số lượt người khám chữa bệnh tại Trạm Y tế xã: 2.190 lượt, tổng số lượt người siêu âm: 44 lượt người; khám chữa bệnh cho trẻ em dưới 15 tuổi: 723 lượt.

Chất lượng phục vụ của đội ngũ y bác sĩ được nâng cao, được Nhân dân đánh giá cao. Tuy nhiên, tồn tại một số hạn chế: Trang thiết bị y tế chưa đầy đủ; một số trường hợp phải chuyển tuyến.

4. An sinh xã hội: Toàn xã có 34 người có công; 206 đối tượng bảo trợ xã hội; 1.250 hộ nghèo và cận nghèo được hỗ trợ, các chính sách hỗ trợ người có công, bảo trợ xã hội, giảm nghèo theo quy định.

Hộ nghèo: 215 hộ nghèo, chiếm 16,18%; Không còn hộ cận nghèo.

5. Văn hóa, thông tin, thể thao:

Duy trì hoạt động Nhà Văn hóa xã và 17 Nhà Văn hóa thôn. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao nhân các ngày lễ lớn, thu hút đông đảo Nhân dân tham gia.

Quản lý thông tin dư luận xã hội - báo chí: Thường xuyên theo dõi, nắm bắt dư luận, không có vụ việc phức tạp.

Phong trào xây dựng gia đình văn hóa: 1.156/1.435 hộ, đạt 86%; thôn văn hóa: 17/17 thôn, đạt 100%. Tuy nhiên, tồn tại một số hạn chế: Một số bản sắc văn hóa bị mai một; thiết chế văn hóa, thể thao còn hạn chế.

6. Chính sách người có công, tín ngưỡng tôn giáo: Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người có công; Tình hình ổn định, không có vụ việc phức tạp, xã có 3.899 tín đồ (07 Phật giáo, 3.892 Công giáo), 01 cơ sở thờ tự Phật giáo.

7. Quốc phòng, an ninh:

Quốc phòng: Củng cố lực lượng dân quân tự vệ, đảm bảo đủ số lượng và chất lượng; tổ chức huấn luyện, diễn tập phòng chống thiên tai; giao quân đạt 118% kế hoạch (13/11 công dân).

An ninh: Duy trì vững chắc an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; thực hiện các biện pháp tuần tra, trực gác; Tuy nhiên, chưa phát huy hết sức mạnh tổng

hợp của các ngành, đoàn thể trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; vẫn còn tình trạng trộm cắp tài sản.

III. Về kế hoạch năm 2026

1. Kế hoạch năm 2026

- Về văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh cơ bản phù hợp với Nghị quyết số 01 của Đảng ủy, tập trung vào nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, sức khỏe, bản sắc văn hóa, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Cụ thể: Dân số trung bình: khoảng 6.548 người; việc làm tăng thêm: 62 người; trường đạt chuẩn quốc gia: 100%. Số giường bệnh: 10 giường. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế: 100%. Tỷ lệ trạm y tế có bác sĩ: 100%. Tỷ lệ thôn có nhà văn hóa: 100%. Tỷ lệ hộ đạt chuẩn văn hóa: 85%. Tỷ lệ gia đình văn hóa: 80%. Tỷ lệ giao quân: 100%. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: 10%. Tỷ lệ điều tra, khám phá án: 90%. Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm: 100%. Tỷ lệ xã mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc: 100%.

- Các giải pháp triển khai: Thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2025-2026; đẩy mạnh đào tạo nghề; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; triển khai chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao; quản lý tốt tín ngưỡng tôn giáo; củng cố thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, tệ nạn xã hội.

IV. Đánh giá chung và kiến nghị

1. Ưu điểm: UBND xã đã triển khai nhiệm vụ văn hóa – xã hội, giáo dục, y tế, quốc phòng – an ninh đúng định hướng Nghị quyết Đảng ủy; các kết quả cơ bản đạt mục tiêu đề ra; đời sống Nhân dân từng bước được cải thiện.

Tuy nhiên, một số nội dung báo cáo còn thiếu số liệu, thiếu sự thống nhất và một số chỉ tiêu đặt ra chưa phù hợp năng lực thực tế của địa phương.

V. Tồn tại

1. Thiếu, chưa cập nhật hoặc chưa thống nhất số liệu:

Hộ gia đình văn hóa báo cáo (1.156/1.435 hộ) không trùng số liệu quyết định tại Quyết định 156/QĐ-UBND (1.141/1.329 hộ).

Số liệu dân số thiếu thống nhất giữa báo cáo kết quả điều tra rà soát hộ nghèo là 6461 khẩu, phụ biểu số 2, số dân có mặt cuối năm 2025 là 6375 khẩu và số có mặt đầu năm 2026 là 6461 khẩu và số liệu xóa nhà tạm chênh lệch (39 ↔ 48 hộ).

2. Thiếu số liệu minh chứng cho nhiệm vụ chuyên môn

Chưa thể hiện số liệu đào tạo nghề; thông tin về đào tạo AI, CNTT cho cán bộ và giáo viên và kết quả hoạt động ngày nhà giáo Việt Nam (20/11).

3. Hạn chế về cơ sở vật chất – trang thiết bị

Trường học thiếu nhà vệ sinh, phòng học chưa chuẩn; Thiết bị CNTT tại điểm trường thôn còn thiếu; Trang thiết bị y tế chưa đáp ứng yêu cầu.

4. Một số chỉ tiêu năm 2026 chưa phù hợp thực tiễn:

Chỉ tiêu BHXH tự nguyện 10% khó thực hiện, năm 2025 chưa thực hiện được chỉ tiêu này.

Chỉ tiêu điều tra khám phá án 90% vượt quá khả năng thực tế của địa phương;

Chỉ tiêu việc làm tăng thêm chưa tách biệt kết quả 2025 và mục tiêu 2026.

5. Công tác ANTT: Phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ chưa phát huy đồng bộ; vẫn xảy ra trộm cắp nhỏ lẻ.

V. Kiến nghị

1. Về số liệu:

Rà soát, đối chiếu và thống nhất toàn bộ số liệu dân số; Điều chỉnh lại số liệu hộ gia đình văn hóa theo Quyết định 156/QĐ-UBND; Cập nhật đúng số liệu xóa nhà tạm theo thực tế 48 hộ.

5. Về công tác chuyên môn:

Bổ sung báo cáo đào tạo nghề: số lượng học viên, loại hình đào tạo, kết quả; Bổ sung nội dung tập huấn AI, CNTT cho cán bộ – giáo viên; Bổ sung báo cáo kết quả tổ chức ngày 20/11.

6. Về cơ sở vật chất:

Ưu tiên khắc phục các hạng mục trường học: Nhà vệ sinh, phòng học xuống cấp; Trang bị bổ sung thiết bị CNTT tại điểm trường thôn; Kiến nghị cấp trên hỗ trợ trang thiết bị y tế thiết yếu.

7. Về chỉ tiêu kế hoạch 2026:

Điều chỉnh chỉ tiêu BHXH tự nguyện cho phù hợp thực tế; Xem xét điều chỉnh chỉ tiêu điều tra, khám phá án sát khả năng của lực lượng Công an xã; Tách bạch rõ ràng kết quả 2025 và chỉ tiêu việc làm năm 2026.

8. Về an ninh trật tự:

Tăng cường phối hợp các đoàn thể trong phong trào bảo vệ ANTQ; đẩy mạnh tuyên truyền, tuần tra để hạn chế trộm cắp.

VI. Kết luận

Ban Văn hóa – Xã hội cơ bản thống nhất với nội dung và kết quả UBND xã báo cáo; đồng thời đề nghị UBND xã nghiêm túc rà soát, hoàn thiện số liệu và điều chỉnh các chỉ tiêu chưa phù hợp nhằm đảm bảo tính chính xác, khả thi và đúng quy định.

Nơi nhận

- TT HĐND xã;
- UBND xã;
- Ban KT-NS;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: BVHXXH, VT.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
PHÓ TRƯỞNG BAN

Y Bôi

